

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện Đề án xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 (Ban hành theo Quyết định 161/QĐ-TTg ngày 26/1/2016 của Thủ tướng Chính phủ)

Thực hiện Công văn số 1100/SLĐT BXH-VP ngày 19/6/2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Trị về việc báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Đề án 161. UBND huyện Hướng Hóa báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Đề án như sau:

I. KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

1. Rà soát, lồng ghép và tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án 161 trong kế hoạch, chính sách, chương trình của huyện.

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 481/KH-UBND ngày 05/12/2017 về thực hiện Đề án xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện các mục tiêu cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn huyện Hướng Hóa để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện.

UBND huyện đã chỉ đạo các ban ngành, UBND các xã, thị trấn thường xuyên rà soát hệ thống văn bản, chính sách, chương trình để kịp thời đề nghị bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và các mục tiêu, biện pháp chiến lược của Kế hoạch tổng thể. Yêu cầu các ban ngành, UBND các xã, thị trấn chủ động lồng ghép thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch tổng thể vào các chương trình, dự án trọng tâm của huyện, xã, thị trấn.

Căn cứ vào nhiệm vụ chuyên môn, các ban ngành có liên quan đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp để đạt được các mục tiêu liên quan đến các lĩnh vực đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động; triển khai có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, chính sách dân tộc trên địa bàn huyện; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp; lồng ghép về giới và bảo vệ quyền của phụ nữ, tổ chức diễn đàn trẻ em nhằm tăng cường sự tham gia của trẻ em...

2. Tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN và Đề án 161.

Chỉ đạo các cơ quan liên quan tiếp tục tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN và Đề án; tổ chức tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân, đội ngũ cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước, học sinh, các doanh nghiệp đang sinh sống và làm việc trên địa bàn huyện.

Làm tốt công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trên hệ thống truyền thanh, phát thanh và thông qua hoạt động thông tin cổ động, giao lưu văn hóa, thể thao... từ huyện đến cơ sở.

3. Tăng cường hệ thống thông tin, báo cáo, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện các mục tiêu.

Thường xuyên chỉ đạo các ban ngành, UBND các xã, thị trấn kịp thời báo cáo đánh giá kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc để kịp thời tháo gỡ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ liên quan đến việc thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN gắn nhiệm vụ chuyên môn của các ban ngành, UBND các xã, thị trấn.

Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn nghiên cứu, kiến nghị đề xuất các chủ trương, chính sách hợp tác ASEAN cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

4. Thúc đẩy vận động, thu hút nguồn lực

4.1. Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng gắn kết và mang lại lợi ích cho người dân

Cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở đã đề ra các giải pháp để thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trên địa bàn.

Tập trung chỉ đạo đổi mới công tác cải cách hành chính trong đó đã ban hành các kế hoạch cải cách hành chính theo từng năm, ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, hoàn thiện và đưa vào áp dụng các quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; ban hành danh mục thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn; 100% thủ tục hành chính đã được đưa vào thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, cấp xã.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục hành chính, 100% cơ quan, đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; nâng cấp Cổng thông tin điện tử huyện; thiết lập hệ thống một cửa điện tử đồng bộ tại các xã, thị trấn; thiết lập phần mềm quản lý công việc của Uỷ ban nhân dân huyện, theo dõi thực hiện nhiệm vụ của các phòng, ban, ngành; thực hiện nghiêm túc bộ thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa từ huyện đến các xã, thị trấn tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và người dân khi làm các loại thủ tục hồ sơ được thuận tiện, nhanh chóng và hiệu quả.

4.2 Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng hòa nhập

Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu lao động trên địa bàn huyện Hướng Hóa; kế hoạch Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động; kế hoạch điều tra, rà soát thông tin thị trường lao động hàng năm.

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Trị mở phiên giao dịch việc làm tại Văn phòng đại diện khu vực phía Tây định kỳ hàng quý. Đẩy mạnh công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động... Phối hợp với các công ty tuyển dụng lao động tiến hành xuất khẩu lao động cho 227 người, tham gia làm việc tại các thị trường Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan và Malaixia.

Tổ chức mở 55 lớp dạy nghề cho lao động nông thôn với 1.283 học viên tham gia. Ước đến hết năm 2020 (5 năm) mở 81 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn với trên 1.846 học viên được đào tạo nghề. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 35,47%; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 29,2%; bình quân mỗi năm tạo việc làm mới hơn 1.300 lao động.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách người có công; phong trào "đền ơn đáp nghĩa" được tổ chức với nhiều hoạt động thiết thực, đã huy động trên 7.652 triệu đồng, đạt 160% kế hoạch; kêu gọi, đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa 808 nhà ở cho các đối tượng chính sách.

Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững và các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2016 - 2020 được triển khai thực hiện với các giải pháp khá toàn diện và chủ động. Huy động được các nguồn lực thực hiện giám nghèo bền vững; đảm bảo công tác cứu trợ đột xuất; công tác bảo trợ xã hội và an sinh xã hội trên địa bàn huyện. Từ năm 2016 đến nay đã mua và cấp 287.563 lượt thẻ BHYT cho đối tượng DTTS, người nghèo, cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, đối tượng BTXH, người có công và thân nhân người có công, người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn (kinh phí 208.322 triệu đồng); chi trả tiền điện cho hộ nghèo trên địa bàn huyện đạt 100%, tổng số 26.370 hộ với tổng số tiền hỗ trợ là 14.556,24 triệu đồng; đảm bảo trợ cấp hàng tháng tại cộng đồng cho 15.939 lượt đối tượng bảo trợ xã hội (kinh phí 45.843.045.000 đồng). Tỷ lệ hộ nghèo giảm 12,92% so với đầu năm 2016, ước đến cuối năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo toàn huyện còn 18,5%.

Từ năm 2016 - 2020, căn cứ và chương trình hợp tác, huyện đã kêu gọi các tổ chức Phi Chính phủ (NGOs) để đầu tư các dự án sinh kế, y tế, xây dựng các trường học và các dự án giảm nghèo trên địa bàn huyện với tổng giá trị là 105,2 tỷ đồng.

Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tổ chức tốt các hoạt động Tháng hành động vì trẻ em và các diễn đàn, hội thảo, giao lưu trẻ em hàng năm. Phối hợp với Quỹ Bảo trợ Trẻ em tỉnh và các tổ chức, đơn vị, cá nhân trong và ngoài tỉnh tiến hành trao tặng hàng trăm suất học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt với tổng giá trị lên tới hàng trăm triệu đồng.

4.3. Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng bền vững

Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân về tác động của biến đổi khí hậu đối với môi trường, cộng đồng dân cư và sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; vận động người dân tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường như: thu gom rác thải, trồng cây xanh, vệ sinh môi trường và xây dựng đô thị văn minh, xanh, sạch, đẹp.

4.4. Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng tự lực, tự cường

Tiếp tục triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng tự lực, tự cường, tăng cường khả năng dự báo, ứng phó, thích ứng và khả năng phục hồi nhanh, hiệu quả.

Tập huấn nâng cao năng lực, khả năng ứng phó trong phòng chống lụt bão, tai nạn thương tích.

Làm tốt chính sách an sinh xã hội trên địa bàn, trong đó chú trọng các nhóm dễ bị tổn thương, những người sống trong khu vực dễ bị ảnh hưởng bởi tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai và biến đổi môi trường khác.

4.5. Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng năng động

Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác gia đình hàng năm; hướng dẫn tuyên truyền các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình, ngày Quốc tế hạnh phúc và Ngày gia đình Việt Nam.

Toàn huyện có 17.587/20.487 gia đình được công nhận văn hóa; phát động xây dựng và công nhận 194/194 làng văn hóa; phát động xây dựng và công nhận 118/120 đơn vị văn hóa; 12/20 xã phát động xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền triển khai các hoạt động xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể trên địa bàn.

5. Hoàn thiện hệ thống tổ chức và nâng cao năng lực cán bộ phù hợp với chức năng nhiệm vụ để thực hiện Đề án, thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025.

Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ và công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng quá trình hội nhập khu vực và quốc tế.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Đóng góp của các hoạt động cho việc thực hiện Đề án 161

Trên cơ sở Kế hoạch số 481/KH-UBND ngày 05/12/2017 về thực hiện Đề án xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện các mục tiêu cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn huyện, các ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ đã chủ động trong việc lồng ghép các hoạt động và triển khai thực hiện có hiệu quả.

Việc thực hiện Đề án bước đầu góp phần thay đổi nhận thức trong cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị về việc thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công việc, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý Nhà nước, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của các tổ chức, cá nhân qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, cấp xã qua đó tiết kiệm thời gian, công sức, tiền bạc của người dân, doanh nghiệp.

Công tác tuyên truyền, giáo dục được chú trọng, đã góp phần nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu, ý thức bảo vệ tài nguyên và môi trường trong các tầng lớp nhân dân.

2. Hiệu quả của các hoạt động

Việc triển khai Đề án 161 trên địa bàn huyện bước đầu đã đạt được những kết quả đáng kể, các mục tiêu theo kế hoạch cơ bản đã được các ban ngành, UBND các xã, thị trấn chủ động thực hiện qua đó góp phần thực hiện có hiệu quả.

Mục tiêu chung của Đề án là góp phần xây dựng cộng đồng hướng vào người dân, lấy người dân làm trung tâm do đó trách nhiệm của chính quyền cấp huyện, cấp xã là tập trung xây dựng kế hoạch, đưa vào các hoạt động cụ thể hướng đến người dân, qua 5 năm thực hiện Đề án từ công tác tuyên truyền, giáo dục, đảm bảo an sinh xã hội, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động, trẻ em và bình đẳng giới... đã được thực hiện tốt và đúng với mục tiêu chung của Đề án.

Tuy nhiên, nhìn chung hiệu quả hoạt động của Đề án còn chưa cao do cơ chế, chính sách chưa thật đồng bộ và còn chồng chéo, bất cập. Nhận thức và trách nhiệm của cán bộ và nhân dân từ huyện đến cơ sở chuyển biến chưa nhiều.

IV. ĐỀ XUẤT

1. Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng gắn kết và mang lại lợi ích cho người dân

Tiếp tục tăng cường sự tham gia của các cấp, các ngành, các địa phương và người dân trong quá trình xây dựng, thực hiện, giám sát và đánh giá các chương trình, chính sách, pháp luật, hoạt động liên quan đến các lĩnh vực của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN (gồm các vấn đề liên quan đến phúc lợi, an sinh xã hội) nhằm bảo đảm thực hiện đúng, đầy đủ các chính sách, quy định của pháp luật đối với người dân.

Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã, thị trấn trong việc đề ra các sáng kiến, giải pháp để thực hiện mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội trên địa bàn có hiệu quả.

Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính trong việc thực hiện các chính sách cho người dân đảm bảo mục tiêu phục vụ nhân dân. Nâng cao chất lượng hiệu quả việc tổ chức thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo mô hình “một cửa”, “một cửa liên thông”, quy trình ISO tại các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn.

2. Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng hòa nhập

Thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có công và bảo trợ xã hội kịp thời; trợ cấp thường xuyên và trợ cấp xã hội đột xuất theo quy định tại Luật Người cao tuổi, Luật người khuyết tật, Luật Trẻ em, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP và các văn bản có quy định hiện hành liên quan. Quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích của các nhóm đối tượng yếu thế trong xã hội, chú trọng đảm bảo và thực hiện

đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp con người của phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo và các nhóm người yếu thế, dễ bị tổn thương.

Thực hiện và triển khai có hiệu quả công tác giảm nghèo giai đoạn 2020 - 2025, hạn chế nguy cơ tái nghèo. Phản ứng giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện hàng năm từ 2,0 - 2,5%/năm.

Tiếp tục tuyên truyền, triển khai có hiệu quả Luật Trẻ em, cung cấp nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em các cấp để kịp thời kết nối, hỗ trợ trẻ em ứng phó với các rủi ro, thảm họa có thể xảy ra. Quan tâm, trợ giúp nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền cơ bản của trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

Thực hiện các biện pháp góp phần hướng tới một ASEAN “không ma túy” thông qua việc thực hiện các chương trình, kế hoạch đã ban hành.

3. Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng bền vững

Tiếp tục triển khai các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên. Chú trọng công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và xử lý các loại rác thải, nước thải từ sinh hoạt, xây dựng và sản xuất kinh doanh trên địa bàn nhằm đảm bảo môi trường trong sạch, hướng đến khai thác rác thải phục vụ sản xuất và đời sống.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân về tác động của biến đổi khí hậu đối với môi trường, cộng đồng dân cư và sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; khuyến khích người dân tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường như: trồng cây xanh, vệ sinh môi trường nhằm hướng đến xây dựng đô thị xanh, sạch, đẹp.

4. Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng tự lực, tự cường

Tăng cường khả năng dự báo, ứng phó, thích ứng với các nguy cơ gây hại đến sức khỏe của người dân như nguy cơ sinh học, hóa học và các nguy cơ tiềm ẩn hoặc mới phát sinh.

Tăng cường an sinh xã hội cho các nhóm dễ bị tổn thương, những người sống trong khu vực dễ bị ảnh hưởng bởi tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai và biến đổi môi trường khác.

5. Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng năng động

Triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình; thúc đẩy và thực hiện bảo vệ quyền con người, tiếp cận cơ hội bình đẳng cho mọi người trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Xây dựng cộng đồng hòa nhập, gia đình văn hóa, khu phố, làng văn hóa.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai các hoạt động xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể trên địa bàn.

6. Tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN

Tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trên hệ thống truyền thanh, phát thanh và thông qua hoạt động thông tin cổ động, giao lưu văn hóa, thể thao...

7. Nâng cao năng lực cán bộ thực hiện kế hoạch

Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ và công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng quá trình hội nhập khu vực và quốc tế.

8. Thúc đẩy vận động, thu hút nguồn lực

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân hỗ trợ nguồn lực để thực hiện các hoạt động của Đề án.

Trên đây là báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Đề án 161 trên địa bàn huyện Hướng Hóa, UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Sở Lao động - TB&XH biết và tổng hợp./.

Noi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Lao động - TB&XH;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH;
- C, các PVP, CVvx;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Trọng Hổ